

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 09/2025/HNGĐ - ST
Ngày 21-02-2025
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Đức và bà Nguyễn Thị Vĩnh .

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 211/2024/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 về "Tranh chấp về hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Vũ Thị Ng, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn L, xã XD, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

- ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Hùng C, Sinh năm: 1982

ĐKKHKT: Thôn L, xã XD, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình

(Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 20/12/2024 và trong quá trình tố tụng chị Vũ Thị Ng trình bày:

Chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hùng C kết hôn do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký tại ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam vào ngày 26 tháng 9 năm 2009. Sau khi kết hôn anh C ,chị Ng sống tại xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình trong quá trình chung sống vợ chồng chị hòa thuận được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp bất đồng quan điểm sống vợ chồng đã ly thân từ năm 2021 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh C.

Về con chung: chị và anh C có ba con chung là Nguyễn Huyền Tr, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2010; Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2015 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2020. Do anh C đang chịu án phạt tù nên chị Ng xin nuôi cả ba con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản chung: chị Ng không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản

Trong quá trình tố tụng anh Nguyễn Hùng C trình bày:

Anh và chị Ng kết hôn do tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam vào ngày 26 tháng 9 năm 2009. Vợ chồng hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh C chơi bời dẫn đến việc vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng sống ly thân từ năm 2023 đến nay. Nay chị Ng xin ly hôn anh C xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

Về con chung : Anh C và chị Ng có ba con chung là Nguyễn Huyền Tr, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2010; Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2015 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2020. Hiện các con đang sống cùng chị Ng. Do anh C đang chịu án phạt tù nên anh C đề nghị Tòa án giao cả ba con cho chị Ng và không có điều kiện cấp dưỡng nuôi các con cùng chị Ng.

Về tài sản chung: Anh C và chị Ng không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản.

Tại phiên tòa, trước khi Hội đồng xét xử nghị án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho ly hôn giữa chị Ng và anh C; về nuôi con chung: xử giao cho chị Ng trực tiếp nuôi ba con chung là Nguyễn Huyền Tr, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2010; Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2015 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2020. Chấp nhận việc chị Ng không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con cùng chị, anh C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở; về chia tài sản chung: chị Ng và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về án phí: chị Ng phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Ng khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh C, anh C có nơi cư trú tại thôn L, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Chị Ng, anh C có đơn xin xử vắng mặt, vì vậy Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt anh C, chị Ng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống không tìm được tiếng nói chung, anh chị ly thân từ năm 2021. Nay chị Ng xin ly hôn, anh C cũng xác định vợ chồng không còn tình cảm đồng ý ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị Ng, xử cho chị được ly hôn anh C là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị Ng, anh C có ba con chung là Nguyễn Huyền Tr, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2010; Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2015 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2020. Ly hôn chị Ng xin nuôi cả 03 con không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Hiện tại anh C đã bị kết án phạt tù nên không thể chăm sóc, cấp dưỡng nuôi các con nên anh C cũng đồng ý để chị Ng nuôi cả ba con. Từ khi ly thân chị Ng vẫn chăm sóc các con chu đáo. Các con chung của anh C, chị Ng đều có nguyện vọng ở với chị Ng. Do vậy cần chấp nhận nguyện vọng của chị Ng, xử giao 03 con chung cho chị Ng nuôi dưỡng, chấp nhận tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi 03 con chung cùng chị.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Ng là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án dân sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 39, Điều 35, Điều 146, Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án, lệ phí Tòa án; Khoản 1 Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân gia đình. Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hùng C

2.Về con chung: Giao cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng ba con chung là Nguyễn Huyền Tr, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2010; Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2015 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2020. Chấp nhận tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi 03 con chung cùng chị. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Chị Ng, anh C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3.Về tài sản chung: Không giải quyết.

4.Về án phí: Chị Ng phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Ng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003432 ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5.Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKS huyện Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Thi hành án dân sự Đông Hưng;
- UBND xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung